

The 1st Version of VieChiCa
The calendar conversion for the Vietnamese and Chinese calendars
A user-friendly tool for research in the Hán Nôm studies

Le Thanh Lan
Nguyen Gia Dang

Abstract

This software has two interfaces: the daily calendar and the cumulative calendar. Each interface has two choices, either English or Vietnamese.

1. The daily calendar interface includes 110 years, from 1901 to 2010 which enough helps the researchers apply to YiJing [The Book of Change], and the Oriental traditional medicine and the other daily uses of the calendar. It permits to access on a day of solar calendar and then move to another day of this month or move forward (+) or backward (-) a month, or a year, or ten years. Many types of calendars of one day are displayed in the calendar block and in the calendar leaf of one month. There are the solar calendar, Vietnamese lunar-solar calendar, the Stem and Branch calendar, the “Constellations” calendar, the date of week and Julian day. It gives the Stem and Branch of first hour of one date. It informs not only the Solar term, Mid solar term of a month but also the transitional time of these Term. It permits us to convert the Western hour to the Oriental Ancient hour on Stem and Branch of any date.

2. The cumulative calendar interface includes 2000 years, from 0001 to 2010 which serves the social scientist, especially the researchers on history, archaeology, Hán Nôm studies, and family annals.

It permits us to access in three ways: solar calendar; Vietnamese calendar and historical chronology; Chinese calendar and historical chronology. The name of the year of lunar-solar calendar is the Reign’s name of the dynasties of Vietnam or China and the order of the year. Three calendars are displayed simultaneously: the Chinese calendar from the year 0001 to the year 2010; the Vietnamese calendar from the year 1544 to the year 2010 and the Cochinchinese calendar from the year 1631 to the year 1801 when we want.

The cumulative calendar displays not only these three calendars but also the other calendars, such as the Stem and Branch calendar, the “Constellations” calendar, date of week and Julian day.

There are two essential zones for both Vietnamese and Chinese historical chronologies, which display one date with the correlative dynasty, king's posthumous name, reign's name, order of the year, moon and day.

From 1533 to 1801, the cumulative calendar displays four parallel political forces in Vietnam. First two lines are defaulted to display the name, the title and the order of the year of both Nguyen family (1533-1801) and Trinh family (1545-1788). Last two lines are defaulted to display the reign's name with the order of year, the king’s posthumous name of both dynasty Mac (1527-1677) and Le [Le Trung Hung (1533-1593) and Le Mat (1593-1788)].

This software is designed on the foundation of a data base. These data are the results of our research for twenty years.

VieChiCa Version 1
PHẦN MỀM CHUYỂN ĐỔI LỊCH VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC –
MỘT CÔNG CỤ TIỆN LỢI
CHO VIỆC NGHIÊN CỨU CHỮ NÔM

*PGS-TS Lê Thành Lân
CN Nguyễn Gia Đăng
Viện Công nghệ thông tin*

Tóm tắt

Phần mềm này có hai giao diện: nhật lịch và tích niên lịch. Mỗi giao diện đều có hai lựa chọn: chữ Việt hoặc chữ Anh

1. Giao diện nhật lịch gồm 110 năm, từ 1901 đến 2010 đủ dùng cho các nhà nghiên cứu về ứng dụng Kinh dịch, về Y học dân tộc cổ truyền và cho các nhu cầu dùng lịch thường nhật khác. Nó cho phép truy cập vào một ngày Dương rồi chuyển sang các ngày khác trong tháng hoặc tiến tới tương lai (+) hoặc lùi về quá khứ (-) một tháng, hoặc một năm, hoặc 10 năm. Nhiều loại lịch của một ngày được hiển thị trên lịch và trên phơi lịch một tháng. Có lịch Dương, lịch Âm-Dương của Việt Nam, lịch Can Chi, lịch “sao” – Nhị thập bát tú, thứ trong tuần lễ, ngày Julius. Nó cho biết giờ đầu tiên của ngày; cho biết Tiết khí và Trung khí của một tháng và thời điểm chuyển Khí. Nó cho phép đổi giờ lịch Dương sang giờ cổ phương Đông bằng Can Chi.

2. Giao diện tích niên lịch gồm 2000 năm, từ 0001 đến 2010 dùng cho các nhà khoa học xã hội, đặc biệt là các nhà sử học, khảo cổ học, Hán Nôm học, gia phả học.

Nó cho phép truy cập theo 3 cách: lịch Dương, lịch và niên biểu lịch sử Việt Nam, lịch và niên biểu lịch sử Trung Quốc. Tên năm của lịch Âm-Dương là niên hiệu các triều đại Việt Nam và Trung quốc cùng với niên thứ. Ba lịch được hiển thị đồng thời: lịch Trung quốc từ 0001 đến 2010; lịch Việt Nam từ 1544 đến 2010 và lịch Nam Hà từ 1631 đến 1801 khi ta thấy cần.

Tích niên lịch hiển thị không chỉ ba loại lịch đó mà còn có các loại lịch khác như lịch Can Chi, lịch “sao”, thứ trong tuần lễ, ngày Julius.

Trên màn hình có hai vùng chính dành cho niên biểu lịch sử của hai nước Việt Nam và Trung Quốc để hiển thị một ngày theo triều đại, miếu hiệu, niên hiệu với niên thứ, tháng Âm và ngày.

Trong các năm từ 1631 đến 1801, tích niên lịch hiển thị bốn lực lượng chính trị song hành ở Việt Nam. Hai dòng đầu mặc định để hiển thị tên và tước hiệu cùng với năm thứ của cả hai họ Nguyễn (1533-1801) và Trịnh (1545-1788). Hai dòng sau mặc định để hiển thị niên hiệu, niên thứ và miếu hiệu của nhà Mạc (1533-1677) và nhà Lê [Lê trung hưng (1533-1593) và Lê Mạt (1593-1788)].

Phần mềm này được xây dựng trên nền tảng cơ sở dữ liệu. Các dữ liệu là kết quả nghiên cứu trong suốt 20 năm của chúng tôi.